

Bản án số: **18/2025/HS-ST**
Ngày 27/3/2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CƯ M'GAR – TỈNH ĐẮK LẮK**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Y Lợi Niê

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Hữu Nhất, bà Bùi Thị Hà

- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Trung – Thư ký tòa án nhân dân huyện Cư M'gar, tỉnh ĐL

- Đại diện VKS huyện Cư M'gar, tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa: Ông Phạm Đình Dũng - Chức vụ Kiểm sát viên.

Ngày 27/3/2025, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Cư M'gar, tỉnh ĐL, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 19/2025/HSST ngày 03 tháng 3 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 17/2025/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 3 năm 2025 đối với bị cáo:

Họ và tên: **PHẠM VĂN Đ.** Tên gọi khác: Không; Sinh ngày 06 tháng 02 năm 2000, tại tỉnh ĐL;

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở trước khi phạm tội: Thôn T Gi, xã Buôn Tr, huyện L, tỉnh ĐL.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Mường; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Phạm Tấn H, sinh năm 1959, con bà Nguyễn Thị Đ, sinh năm 1977. Hiện ông bà đang sinh sống tại: Thôn T Gi, xã Buôn Tr, huyện L, tỉnh ĐL. Bị cáo có vợ là chị Nguyễn Hoàng Gia M, sinh năm 2003 (đã ly thân); có 02 người con, lớn nhất sinh năm 2021, nhỏ nhất sinh năm 2024.

Tiền án, Tiền sự: Không;

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 11/12/2023 đến ngày 20/12/2023 được thay thế bằng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay – có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1/ Ông Phan Đức T, sinh năm 1976 (Vắng mặt)

Trú tại: thôn TDP 2, thị trấn LS, huyện L, tỉnh ĐL.

2/ Ông Y H Êb, sinh năm 1984 (Vắng mặt)

Trú tại: Buôn J, xã E T, thành phố BMT, tỉnh ĐL.

3/ Ông Lê Văn L, sinh năm 1976 và ông Lê Văn Ph, sinh năm 1999 (Vắng mặt).

Cùng trú tại: TDP Đ K, thị trấn L S, huyện L, tỉnh ĐL.

4/ Bà Nguyễn Thị Đ, sinh năm 1976 (Có mặt)

Trú tại: thôn T Gi, xã Buôn Tr, huyện L, tỉnh ĐL.

1/ Ông Trần Minh Q, sinh năm 1995 (Có mặt)

Trú tại: Buôn P A, xã Đ Ph, huyện L, tỉnh ĐL.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ ngày 10/12/2024, tổ công tác của Công an huyện Cư M'gar phát hiện xe khách biển số 47F-004.12 do ông Phan Đ T điều khiển, có biểu hiện nghi vấn vận chuyển hàng cấm. Khi xe ô tô dừng lại trên đường Tỉnh lộ 8, thuộc địa phận buôn Sút M'grur, xã Cư Suê, huyện Cư M'gar để trả hàng hóa, lúc ông T đang bê 01 thùng các tông (thùng hàng) từ trên xe xuống để giao cho một người nam thanh niên thì lực lượng Công an phát hiện kiểm tra. Thấy vậy, người nam thanh niên bỏ chạy khỏi hiện trường còn ông Phan Đ T ở lại cùng phương tiện và tang vật. Tiến hành kiểm tra thùng hàng trên thấy bên ngoài có dòng chữ "Anh Tuấn Lăk – thu hộ 7.200.000đ, 0945672622"; "Tùng Lò Xấy, khu công nghiệp Tân An 091.....847, Rơ Le Ngắt Tự Động". Bên trong thùng hàng có một túi ni lon và một bao xác rắn màu vàng. Trong túi ni lon và bao xác rắn có chứa tổng số 804 quả nhựa hình cầu nhiều màu sắc, đường kính mỗi quả là 3,8cm, ở mỗi quả cầu đều có gắn 01 dây cháy chậm màu xanh dài 1,5cm. Sau đó, tổ công tác đã tạm giữ và niêm phong tang vật theo quy định.

Làm việc với Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cư M'gar, ông Phan Đ T khai nhận: Thùng hàng trên là của Phạm Văn Đ số điện thoại 094.....22 gửi xe khách từ huyện Lăk đến huyện Cư M'gar để cho một người có số điện thoại 091.....47, bên ngoài thùng hàng ghi nội dung: "Anh Tuấn Lăk – thu hộ 7.200.000đ, 094.....22"; "Tùng Lò Xấy, khu công nghiệp Tân An 091.....47, Rơ Le Ngắt Tự Động"

Quá trình xác minh, xác định: Vào tháng 11/2024, Phạm Văn Đ, sinh năm 2000, tự lên mạng xã hội tìm hiểu các loại hóa chất và công thức chế tạo thuốc pháo rồi lưu lại hình ảnh trên điện thoại của mình với mục đích chế tạo pháo để bán kiếm tiền lời. Đ lên mạng xã hội Facebook, vào trang hội nhóm "Hội hoa trời", sau khi nhắn tin trong nhóm để hỏi mua hóa chất chế tạo pháo thì có tài khoản Facebook "Lạc Lạc" nhắn tin riêng với Đ. Đ đã đặt mua các loại hóa chất là tiền chất chế tạo thuốc pháo, mua dây kíp nổ, các vỏ quả pháo bằng nhựa, bằng giấy và các đồ vật khác phục vụ cho việc chế tạo pháo hoa nổ và pháo nổ. Theo công thức học được trên mạng xã hội, Đ đã thực hiện chế tạo pháo hoa nổ bằng cách trộn các loại hóa chất thành thuốc pháo, sau đó trộn thêm nước cho mềm nhão rồi ve thành viên nhỏ. Đ dùng thùng xốp có gắn máy nhiệt và quạt loại nhỏ để sấy khô các viên thuốc pháo. Sau đó xếp các viên thuốc pháo này

quanh mặt trong của vỏ giấy hình bán cầu, rồi đổ bột thuốc pháo vào trong vỏ giấy hình bán cầu và dùng màng bọc thực phẩm bịt lại. Một mặt vỏ hình bán cầu thì được Đ gắn dây kíp nổ. Sau đó Đ úp hai phần bán cầu vào với nhau rồi quấn băng keo giấy cho kín là hoàn thành một quả pháo hoa nổ hình cầu. Gắn cùng với quả pháo hoa nổ là 01 cái phễu bằng giấy có chứa thuốc pháo dạng bột gọi là cốc phóng. Đối với pháo nổ (pháo bi) thì Đ sử dụng vỏ nhựa hình bán cầu, đổ thuốc pháo đã trộn vào trong và cắm ngòi pháo (dây cháy chậm) vào, đây phần vỏ nhựa hình bán cầu lại là hoàn thành. Việc chế tạo thành công pháo hoa nổ và pháo nổ được Đ sử dụng điện thoại di động nhãn hiệu Vivo 1938 quay Video và chụp ảnh lưu lại.

Vào đầu tháng 12/2024, Đ sử dụng tài khoản Facebook tên "Đuc maco" vào hội nhóm kín tên "Nhóm pháo 2025". Trong nhóm này có nhiều nhóm hội thoại riêng. Trong nhóm hội thoại "Đoạn chat chung" có tài khoản Facebook tên "Bé xú" nhắn tin riêng cho Đ hỏi mua pháo nổ thì Đ lên trên trang "Nhóm pháo 2025" vào nhóm hội thoại "anh em Gia Lai" hỏi thì có tài khoản Facebook ẩn danh nhắn tin riêng với Đ giới thiệu tên "Giang" ở tỉnh Khánh Hòa. Sau khi trao đổi tin nhắn qua lại với 02 tài khoản nêu trên thì Đ đã đặt mua pháo nổ của "Giang" để bán lại cho tài khoản Facebook tên "Bé xú" kiếm lời. Đến ngày 06/12/2024 người có tài khoản Facebook tên "Bé xú" đặt mua của Đ 1000 quả pháo bi, thống nhất giá 9.000đồng/quả. Sau đó Đ liên hệ với "Giang" để đặt mua pháo nhưng "Giang" trả lời chỉ còn 800 quả, bán cho Đ với tổng số tiền 7.000.000 đồng thì Đ đồng ý mua. Sau đó, "Giang" gửi hàng cho Đ thông qua xe khách và nhờ thu tiền hộ. Sau khi nhận được pháo của "Giang", Đ dự kiến tự chế tạo thêm 200 quả cho đủ 1000 quả pháo nổ để bán cho "Bé xú". Khi chế tạo được 04 quả pháo nổ với kích thước tương tự (như pháo của "Giang") thì "Bé xú" hỏi thúc giao hàng nên Đ bỏ thêm 04 quả pháo này vào thùng cùng với 800 quả đã mua của "Giang" để gửi cho "Bé xú". Đ báo lại với "Bé Xú" thì "Bé Xú" đồng ý mua với số tiền là 7.200.000 đồng và hẹn giao pháo tại xã Cư Suê, huyện Cư M'gar đoạn gần khu công nghiệp Tân An. Đến sáng ngày 10/12/2024, Đ bỏ toàn bộ 804 quả pháo nổ vào trong một thùng các tông rồi gọi điện cho nhà xe Gia Nguyễn nhờ giao hàng cho "Bé xú" và thu hộ Đ số tiền 7.200.000 đồng. Sau đó, vụ việc bị lực lượng Công an phát hiện, bắt giữ.

Tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Phạm Văn Đ, tại thôn T Gi, xã Buôn Tr, huyện L, tỉnh ĐL Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện CưM'gar phát hiện và thu giữ: 15kg chất hạt màu đen; 2,2kg chất hạt màu nâu; 5,8kg chất bột có nhiều màu; 04kg vỏ nhựa nhiều màu sắc hình bán cầu, đường kính 3,8cm; 1,5kg vỏ nhựa màu xanh lá cây và màu vàng, hình bán cầu, đường kính 2,8cm; 0,6kg vỏ giấy cứng hình bán cầu, đường kính 7,6cm và 6,3cm; 06kg vỏ giấy cứng, hình bán cầu, đường kính 15,3cm, 10,6cm và 12,7cm; 0,1kg dây cháy chậm màu xanh lá cây; 01 cuộn dây cháy chậm màu vàng, khối lượng 0,6kg; 14 cuộn băng keo hai mặt màu vàng; 01 lọ keo 502; 01 thùng xộp màu vàng, kích thước 60x70x50 cm, gắn máy áp trứng kích thước (10 x 15 x 10)cm và 01 cuộn màng bọc thực phẩm hình trụ đường kính 05cm, dài 30cm

Tại Bản kết luận giám định số 1104/KL-KTHS ngày 19/12/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Gia Lai kết luận:

Tám trăm lẻ bốn vật hình cầu bằng nhựa nhiều màu sắc, đường kính 3,8cm, tất cả các vật hình cầu đều có gắn đoạn dây màu xanh đựng trong một túi nilon và một bao xác rắn màu vàng đựng trong một thùng giấy các tông không ký hiệu chuyển đến giám định đều là pháo nổ, tổng khối lượng 6,2kg.

Đồ vật, tài liệu bị tạm giữ gồm: Tám trăm lẻ bốn (804) quả pháo nổ khối lượng 6,2kg; Các chất màu đen, màu nâu (đều là thuốc pháo) khối lượng 16,3 kg; Chất bột màu đen là Các bon, khối lượng 1,2 kg; Chất bột màu xám (có ánh kim) không đủ cơ sở kết luận là chất gì, khối lượng 0,4 kg; Chất bột màu xám (có ánh kim) là Magie, khối lượng 0,2 kg; Chất bột màu trắng, là Stronti Carbonat, khối lượng 1,5 kg; Chất cục, bột màu vàng đậm không đủ cơ sở kết luận là chất gì, khối lượng 0,1 kg; Chất bột màu trắng là bột nhựa, khối lượng 0,4 kg; Các cục màu cánh gián là nhựa thông, khối lượng 0,2 kg; Chất bột màu vàng là Lưu huỳnh, khối lượng 0,7 kg; Chất màu trắng, dạng tinh thể (hạt) là Stronti nitrat, khối lượng 0,6 kg; Chất bột màu trắng là bột nhựa PVC (poly(vinyl chloride)), khối lượng 0,3 kg; Chất bột màu vàng nhạt là Bismuth (III) oxít, khối lượng 0,2 kg; Chất cục, bột màu xám có tìm thấy ion Al^{3+} , CO_3^{2-} nhưng không đủ cơ sở kết luận là chất gì, khối lượng 0,1 kg; Chất bột màu đen là Đồng (II) oxít, khối lượng 0,1 kg; Một cuộn dây màu vàng, hai cuộn dây màu xanh và một bì nilon chứa đoạn dây màu xanh là ngòi pháo, khối lượng 0,65 kg; 28 vật nửa hình cầu giấy màu xám đường kính 5,4cm, 30 vật nửa hình cầu giấy màu xám, đường kính 6,7cm, 24 vật nửa hình cầu giấy màu xám, đường kính 9,1cm, 45 vật nửa hình cầu giấy màu xám, đường kính 11,6cm, 27 vật nửa hình cầu giấy màu xám đường kính 14cm, 1378 vật nửa hình cầu bằng nhựa nhiều màu sắc, đường kính 3,8 cm, 911 vật nửa hình cầu bằng nhựa màu xanh, màu vàng, đường kính 2,7 cm, là phụ kiện chế tạo pháo nổ; 14 cuộn băng keo, 01 lọ keo nhãn 502 và 01 cuộn nilon (màng bọc thực phẩm) là phụ kiện chế tạo pháo nổ; 01 thùng xốp màu vàng, kích thước (60 x 70 x 50)cm, gắn máy ấp trứng kích thước (10 x 15 x 10)cm; 01 điện thoại di động hiệu Vivo 1938, màu đen, số IMEI1: 864588046175658, số IMEI2: 864588046175641, gắn sim số 0945672622; 01 điện thoại di động hiệu Vivo 1916, màu đen, số IMEI1: 865960048520015, số IMEI2: 865966048520007, gắn sim số 0917.917.537; 01 xe ô tô khách loại 16 chỗ, biển số 47F-004.12, nhãn hiệu Ford, loại xe TRANSIT và 01 Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 47000266 của xe ô tô khách biển số 47F-004.12.

Tại bản cáo trạng số: 18/CT-VKS ngày 28/02/2025 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cư M'gar, truy tố bị cáo Phạm Văn Đ về tội: “Sản xuất, buôn bán hàng cấm” theo điểm c khoản 1 Điều 190 Bộ luật hình sự;

Kết quả xét hỏi tại phiên tòa bị cáo Phạm Văn Đ khai nhận hành vi phạm tội đúng như nội dung bản cáo trạng đã nêu ở trên.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát đã đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị HĐXX tuyên bố bị cáo Phạm Văn Đ, phạm tội “Sản xuất, buôn bán hàng cấm”.

Áp dụng: điểm c khoản 1 Điều 190, điểm s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015. Đề nghị xử phạt bị cáo Phạm Văn Đ với mức từ 15 đến 18 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 30 đến 36 tháng.

Xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự 2015, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015, đề nghị Hội đồng xem xét và xử lý theo quy định.

Tại phiên tòa bị cáo không tranh luận bào chữa gì mà chỉ mong HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu chứng cứ trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra và tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng trình tự, thủ tục và thẩm quyền theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của người có thẩm quyền tiến hành tố tụng. Do đó hành vi, quyết định của người có thẩm quyền tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định pháp luật.

[2] Xét quan điểm của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa về tội danh, các tình tiết giảm nhẹ và đề nghị mức án đối với bị cáo là phù hợp.

[3] Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan cảnh sát điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, phù hợp với lời khai của người chứng kiến và các tài liệu, chứng cứ đã thu thập hợp pháp được lưu trong hồ sơ vụ án và qua kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử xác định: Vào ngày 10/12/2024, tại đường Tỉnh lộ 8, thuộc địa phận buôn Sút M'grur, xã Cư Suê, huyện CưM'gar, bị can Phạm Văn Đ có hành vi buôn bán 804 quả pháo nổ, khối lượng 6,2 kg cho một người tên "Bé Xíu" không rõ nhân thân lai lịch với mục đích để kiếm lời. Trong đó, có 800 quả pháo nổ Phạm Văn Đ mua trên mạng của một người tên "Giang" chưa rõ nhân thân lai lịch và 04 quả pháo nổ do bị can tự chế tạo tại nhà của mình tại thôn T Gi, xã Buôn Tr, huyện L, tỉnh ĐL. Hành vi của Phạm Văn Đ bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện CưM'gar phát hiện xử lý.

Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội "Sản xuất, buôn bán hàng cấm", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 190 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại điểm c khoản 1 Điều 190 Bộ luật Hình sự năm 2015 quy định:

"1. Người nào thực hiện một trong các hành vi sau đây, nếu không thuộc trường hợp quy định tại các điều 232, 234, 244, 246, 248, 251, 253, 254, 304, 305, 306, 306, 309 và 311 của Bộ luật này, thì bị phạt tiền từ 100.000.000 đồng đến 1.000.000.000 đồng hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

c) Sản xuất, buôn bán pháo nổ từ 06 kilôgam đến dưới 40 kilôgam;"

[4] Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, đã xâm phạm đến sự độc quyền quản lý của Nhà nước đối với pháo nổ. Hành vi đó đã xâm phạm trực tiếp đến trật tự quản lý kinh tế của Nhà nước nhất là trong những năm qua Nhà nước ta luôn tuyên truyền nghiêm cấm các hành vi sản xuất, buôn bán, tàng trữ, vận chuyển, sử dụng các loại pháo. Để nhằm góp phần ngăn ngừa, răn đe, ngăn chặn, xử lý nghiêm các hành vi vi phạm liên quan đến pháo nổ Đảng và Nhà nước ta

đã áp dụng nhiều biện pháp, hình thức để tuyên truyền vận động nhân dân không tham gia sản xuất, tàng trữ, vận chuyển, buôn bán, đốt pháo trái phép nhưng vì động cơ cá nhân muốn hưởng lợi bất chính nên bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Do vậy hành vi của bị cáo cần phải xử lý nghiêm minh trước pháp luật nhằm răn đe giáo dục và phòng ngừa chung về tội phạm.

Tuy nhiên, Hội đồng xét xử xét thấy quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đều thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải, bị cáo là người có hoàn cảnh khó khăn được địa phương xác nhận, bố bị cáo bị tàn tật do tai nạn giao thông, hiện nay bị cáo đang nuôi hai đứa con nhỏ, bị cáo là lao động chính của gia đình nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự qui định tại điểm s khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo là người có nhân thân tốt, từ trước tới nay chưa có vi phạm pháp luật, bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, có nơi cư trú rõ ràng. Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo phạm tội thuộc loại tội phạm “*xâm phạm trật tự quản lý kinh tế*” theo *chương XVIII Bộ luật hình sự*, vì vậy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà vẫn có thể cho bị cáo được tự cải tạo ngoài xã hội dưới sự giám sát của chính quyền địa phương và gia đình cũng đủ tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo thành công dân có ích cho xã hội.

[5] Đối với người tên “Giang” bán 800 quả pháo nổ cho bị cáo và đối tượng bán chất liệu sản xuất pháo cho bị cáo trên mạng xã hội nhưng bị cáo Đ không biết nhân thân và địa chỉ của những người này. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cư M’gar tiến hành xác minh nhưng chưa xác định được đối tượng này là ai, có nhân thân lai lịch như thế nào. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cư M’gar tiếp tục xác minh, khi có đủ căn cứ sẽ xử lý sau.

Đối với người đặt mua pháo của bị cáo Đ: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cư M’gar đã tiến hành xác minh nhưng chưa làm rõ được đối tượng sử dụng số điện thoại 091.....47 và sử dụng tài khoản Facebook tên "Bé xú". Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cư M’gar tiếp tục xác minh, khi có đủ căn cứ sẽ xử lý sau

Đối với ông Lê Văn L, Lê Văn Ph (con của ông L) là chủ xe ô tô biển số 47F-004.12 và ông Phan Đ T (lái xe ô tô biển số 47F-004.12) không biết, không liên quan, không hưởng lợi gì từ hành vi phạm tội của bị cáo nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cư M’gar không đề cập xử lý là có căn cứ và đúng pháp luật.

[6] Về xử lý vật chứng:

- Đối với toàn bộ tang vật sau khi giám định, toàn bộ vật chứng được niêm phong trong bốn thùng giấy các tông có các dấu hình tròn nội dung “PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ - CÔNG AN TỈNH GIA LAI” và các chữ ký ghi họ tên Nguyễn Minh Tâm, Nguyễn Đức Huy và Trương Công Sơn, đây là vật chứng của vụ án, là hàng hóa mà nhà nước cấm sản xuất, buôn bán và lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy là phù hợp.

- Đối với 01 thùng xốp màu vàng, kích thước (60 x 70 x 50)cm, gắn máy áp trứng kích thước (10 x 15 x 10)cm là đồ vật do bị cáo tự chế để thực hiện hành vi phạm tội, không có giá trị sử dụng, nên cần tịch thu tiêu hủy

- Đối với 01 điện thoại di động hiệu Vivo 1938, màu đen, số IMEI1: 864588046175658, số IMEI2: 864588046175641, gắn sim số 094.....622. Điện thoại trên là tài sản của Phạm Văn Đ, được Đ sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội nên cần tịch thu sung quỹ nhà nước là phù hợp.

- Đối với sim số 094.....22 được xác định là tài sản của anh Trần Minh Q, Q giao cho bị cáo để phục vụ cho việc liên lạc làm ăn, anh Q không biết, không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo. Vì vậy, cần trả lại cho anh Trần Minh Q là chủ sở hữu hợp pháp.

- Đối với 01 điện thoại di động hiệu Vivo 1916, màu đen, số IMEI1: 865960048520015, số IMEI2: 865966048520007, gắn sim số 0917.917.537. Tài sản trên là của anh Lê Văn Ph, trú tại tổ dân phố Đ K, thị trấn L S, huyện L, tỉnh ĐL. Anh Ph giao cho lái xe Phan Đ T để liên lạc, vận chuyển hành khách của nhà xe Hoàng Gia. Anh Ph không biết, không liên quan đến hành vi phạm tội của Phạm Văn Đ. Vì vậy, cần trả lại cho anh Lê Văn Ph là chủ sở hữu hợp pháp.

- Đối với 01 xe ô tô khách loại 16 chỗ, biển số 47F-004.12, nhãn hiệu Ford, loại xe TRANSIT và 01 Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 47000266 của xe ô tô khách biển số 47F-004.12. Đây là tài sản hợp pháp của ông Lê Văn L. Tài sản trên ông L giao cho ông Phan Đ Tiến để dùng cho việc kinh doanh vận tải. Ông Lê Văn L không biết, không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo. Vì vậy, ngày 20/12/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cư M'gar xử lý vật chứng: Trả lại tài sản trên cho ông Lê Văn L, xét thấy việc trả lại xe trên đảm bảo quy định, không ảnh hưởng đến vụ án nên cần chấp nhận.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Phạm Văn Đ phạm tội: “*Sản xuất, buôn bán hàng cấm*”.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 190; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; khoản 1, 2, 5 Điều 65 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Phạm Văn Đ 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo về cho Ủy ban nhân dân xã Bn Tr, huyện L, tỉnh ĐL quản lý, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật Thi hành án hình sự.

“Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo”.

- Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

+ Chấp nhận việc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cư M'gar đã trả 01 xe ô tô khách loại 16 chỗ, biển số 47F-004.12, nhãn hiệu Ford, loại xe TRANSIT và 01 Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 47000266 của xe ô tô khách biển số 47F-004.12 cho ông Lê Văn L.

+ Tịch thu tiêu hủy toàn bộ tang vật sau khi giám định được niêm phong trong bốn thùng giấy các tông có các dấu hình tròn nội dung "PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ - CÔNG AN TỈNH GIA LAI" và các chữ ký ghi họ tên Nguyễn Minh Tâm, Nguyễn Đức Huy và Trương Công Sơn; 01 thùng xốp màu vàng, kích thước (60 x 70 x 50)cm, gắn máy áp trứng kích thước (10 x 15 x 10)cm.

+ Tuyên tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Vivo 1938, màu đen, số IMEI1: 864588046175658, số IMEI2: 864588046175641.

+ Trả lại cho Trần Minh Qu sim số 094.....22 là chủ sở hữu hợp pháp

+ Trả lại cho Lê Văn Ph 01 điện thoại di động hiệu Vivo 1916, màu đen, số IMEI1: 865960048520015, số IMEI2: 865966048520007, gắn sim số 091.....37 là chủ sở hữu hợp pháp

(Tình trạng vật chứng như biên bản giao, nhận vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra công an huyện Cư M'gar và Chi cục thi hành án Dân sự huyện Cư M'gar ngày 28/02/2025).

- Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Phạm Văn Đ phải nộp 200.000đ tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Đương sự vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh ĐL;
- Công an tỉnh ĐL (PV06);
- VKSND huyện Cư M'gar;
- Chi cục THADS huyện Cư M'gar;
- Bị cáo;
- Người có QL&NVLQ;
-;
- Lưu hồ sơ.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Y Lợi Niê

Nơi nhận

- TAND tỉnh ĐL;
- VKSND tỉnh ĐL;
- Sở Tư pháp tỉnh ĐL;
- CA huyện, VKSND huyện CưM'gar;
- THA Dân sự, THA hình sự;
- UBND xã Ea Păl, huyện Krông Păk;
- Bị cáo, đương sự;
- Lưu hồ sơ, lưu VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Y Lợi Niê

**HỘI THẨM NHÂN DÂN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận

- TAND tỉnh ĐL;
- VKSND tỉnh ĐL;
- Sở Tư pháp tỉnh ĐL;
- CA huyện, VKSND huyện CưM'gar;
- THA Dân sự, T H A hình sự;
- TT Ea Tling, Cư Jut, Đăk Nông;
- Bị cáo, đương sự;
- Lưu hồ sơ, lưu VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Y Lợi Niê